

Mô tả thực trạng một số khía cạnh về chất lượng nhà vệ sinh khu điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2023

Situation of some aspects of restroom in outpatient department at National Hospital of Obstetrics and Gynecology in 2023

Vũ Văn Du¹, Lê Thị Ngọc Hương¹,
Lương Bảo Khánh², và Đặng Phan Thu Huyền^{1,*}

¹Bệnh viện Phụ sản Trung ương,
²Bộ Y tế

Tóm tắt

Mục tiêu: Mô tả thực trạng một số khía cạnh nhà vệ sinh khu điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện trên 52 nhà vệ sinh khoa điều trị ngoại trú với 208 lượt đánh giá tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2023. Công cụ nghiên cứu là mẫu phiếu đánh giá chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện được ban hành theo Quyết định 5959/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021. **Kết quả:** Tỷ lệ đạt của một số khía cạnh chất lượng nhà vệ sinh bao gồm điều kiện chung; sàn nhà vệ sinh; thiết bị nhà vệ sinh và vật dụng trong nhà vệ sinh từ 83,7% đến 99%. Các tiêu chí có tỷ lệ đạt thấp nhất bao gồm: Có bảng hướng dẫn rửa tay (69,2%), sàn nhà khô không đọng nước (75,5%); sàn nhà sạch, không có vết bẩn (79,8%); Các tiêu chí có tỷ lệ đạt cao nhất gồm: Có sẵn giấy vệ sinh (90,4%), nhà vệ sinh có sẵn nước rửa tay, nước dội (91,3%), sàn nhà vệ sinh không trơn trượt (91,8%), nhà vệ sinh có gương soi (93,8%), sàn nhà vệ sinh không bong tróc, nứt vỡ (97,1%), thiết bị nhà vệ sinh không hỏng tắc (97,6%), thiết bị nhà vệ sinh không nứt vỡ (100,0%), đạt 100% yêu cầu về tiêu chuẩn số lượng nhà vệ sinh tại khu vực ngoại trú. **Kết luận:** 4 khía cạnh bao gồm điều kiện chung, sàn nhà vệ sinh, thiết bị và vật dụng nhà vệ sinh có tỷ lệ cao trên 83,7%. Trong đó, các tiêu chí có tỷ lệ đạt thấp nhất gồm: Bảng hướng dẫn rửa tay, sàn nhà khô, đọng nước, sàn nhà sạch, không có vết. Do đó, bệnh viện cần có các biện pháp can thiệp trên những tiêu chí này để đảm bảo chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện.

Từ khóa: Nhà vệ sinh, ngoại trú, bệnh viện.

Summary

Objective: To describe the situation of some aspects of restrooms in outpatient department at the National Hospital of Obstetrics and Gynecology. **Subject and method:** A cross-sectional study was conducted on 52 restrooms in outpatient department with 208 evaluations at the National Hospital of Obstetrics and Gynecology in 2023. The research tool was a hospital restroom evaluation questionnaire issued under the Decision No. 5959/QĐ-BYT dated December, by the Ministry of Health. **Result:** The achievement rate of certain aspects of restroom quality, including general conditions, restroom floors,

Ngày nhận bài: 16/5/2024, ngày chấp nhận đăng: 24/6/2024

*Tác giả liên hệ: dpthuyena8qlcl@gmail.com - Bệnh viện Phụ sản Trung ương

fixtures, and utilities, ranged from 83.7% to 99%. The criteria with the lowest achievement rates included: Having handwashing instructions (69.2%), dry floor without water accumulation (75.5%); clean floor without stains (79.8%); The criteria with the highest achievement rates included: The availability of toilet paper (90.4%), the availability of handwashing liquid and flushing water (91.3%), non-slip toilet floor (91.8%), toilets with mirrors (93.8%), floor without peeling or cracking (97.1%), toilet equipment without blockages (97.6%), toilet equipment without cracks (100.0%), meeting 100% of quantity standards to the toilet in outpatient department. *Conclusion:* 4 aspects including general conditions, restroom floors, equipment, and toilet supplies achievement high rates, above 83.7%. Among them, the criteria with the lowest compliance rates include: Handwashing instructions, dry floor, water accumulation, clean floor no stains. Therefore, the hospital needs interventions on these criteria to ensure the quality of hospital restrooms.

Keywords: Restroom, outpatient, hospital.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhà vệ sinh trong bệnh viện đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì vệ sinh, các quy trình chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn, sự thoải mái cho bệnh nhân (BN). Nhà vệ sinh bệnh viện là môi trường ẩn nấp nhiều loại vi khuẩn gây bệnh tăng nguy cơ mắc bệnh, tăng thời gian thời gian điều trị cho người bệnh, tăng chi phí điều trị,... ảnh hưởng chất lượng điều trị của bệnh viện và đặc biệt là ảnh hưởng đến hình ảnh, chất lượng dịch vụ của bệnh viện.

Bộ Y tế đã chỉ ra 9/13 bệnh viện tuyến Trung ương được khảo sát tồn tại các nhà vệ sinh bị ẩm ướt, đọng nước, trơn trượt, vẫn còn có tới 21% người bệnh không hài lòng về chất lượng bệnh viện, trong đó chủ yếu là nhà vệ sinh “bốc mùi” và thời gian chờ khám. Theo khảo sát các cơ sở y tế toàn quốc của Bộ Y tế năm 2017, gần 17% ở mức 1 - 2 (rất tệ). Một trong những nguyên nhân được báo cáo là do sự quá tải người bệnh và sự quản lý yếu kém trong công tác vệ sinh bệnh viện³.

Bệnh viện Phụ Sản Trung ương với quy mô 1.350 giường bệnh. Thống kê năm 2022 có 300.311 lượt khám bệnh ngoại trú, tổng số bệnh nhân điều trị nội trú là 35.024 bệnh nhân. Trong các cuộc họp Hội đồng người bệnh đều có các ý kiến góp ý của người bệnh về cần nâng cao chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện, do đó nhóm nghiên cứu tiến hành đề tài này với mục tiêu: *Mô tả thực trạng một số khía cạnh về chất lượng nhà vệ sinh khu điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2023.*

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

2.1. Đối tượng

Tiêu chuẩn lựa chọn

Nhà vệ sinh tại khoa điều trị ngoại trú.

Nhà vệ sinh đang hoạt động bình thường.

Tiêu chuẩn loại trừ

Nhà vệ sinh đang sửa chữa.

Nhà vệ sinh tại các khoa phòng/ đơn vị chưa đi vào hoạt động.

2.2. Phương pháp

Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang.

Địa điểm nghiên cứu: Bệnh viện Phụ sản Trung ương.

Thời gian nghiên cứu và thu thập số liệu: Từ tháng 05/2023 đến 07/2023.

Cỡ mẫu: 52 nhà vệ sinh được đánh giá 4 lần. Tổng số lượt đánh giá là 208 lượt đánh giá.

Phương pháp chọn mẫu: Chọn mẫu tất cả số nhà vệ sinh tại bệnh viện đang hoạt động tại khu vực điều trị ngoại trú gồm 52 nhà vệ sinh.

Thu thập số liệu: Nghiên cứu đánh giá chất lượng trên tất cả nhà vệ sinh đang hoạt động tại khoa/trung tâm điều trị ngoại trú, mỗi nhà vệ sinh được đánh giá 4 lần tại 4 thời điểm: Sáng từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30, chia thành 4 khoảng thời gian tương

ứng với 4 lần đánh giá từ 7 giờ 30 – 9 giờ, 9 giờ - 11 giờ 30, 13 giờ 30 – 15 giờ và 15 giờ - 16 giờ 30.

Tiêu chuẩn xác định một số chỉ tiêu nghiên cứu:

Chất lượng nhà vệ sinh được đánh giá trên 4 khía cạnh dựa theo quyết định 5959/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc Ban hành Bộ tiêu chí xanh - sạch - đẹp và thực trạng nhà vệ sinh tại bệnh viện⁴. Bao gồm điều kiện chung nhà vệ sinh, sàn nhà vệ sinh, thiết bị vệ sinh: Chậu rửa, xí tiểu, các vật dụng trong nhà vệ sinh.

Khía cạnh điều kiện chung đạt khi có ít nhất 4 tiêu chí của khía cạnh đạt.

Khía cạnh sàn nhà vệ sinh đạt khi có ít nhất 3 tiêu chí của khía cạnh đạt.

Khía cạnh thiết bị vệ sinh đạt khi có ít nhất 2 tiêu chí của khía cạnh đạt.

Khía cạnh vật dụng nhà vệ sinh đạt khi có ít nhất 3 tiêu chí của khía cạnh đạt.

Phương pháp thu thập số liệu: Quan sát, đánh giá. Nghiên cứu sử dụng bảng kiểm đánh giá chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện dựa theo quyết định 5959/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc Ban hành Bộ tiêu chí xanh - sạch - đẹp của Bộ Y tế. Mỗi nhà vệ sinh được đánh giá 04 lần, mỗi lần được đánh giá bởi một người khác nhau. Người thu thập số liệu là nhân viên y tế thuộc 2 khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Phòng Quản lý chất lượng được đào tạo và tập huấn trước khi thu thập số liệu.

Xử lý số liệu

Tỷ lệ đạt từng tiêu chí của các khía cạnh được tính bằng số lượt quan sát có tiêu chí đạt trên tổng số lượt quan sát. Tỷ lệ đạt từng khía cạnh được tính

bằng số lượt quan sát nhà vệ sinh có ít nhất 3 tiêu chí của khía cạnh đó đạt trên tổng số lượt quan sát.

Số liệu được nhập và xử lý sử dụng phần mềm SPSS 25.0. Các biến số được phân tích được mô tả thông qua giá trị tần số và tỷ lệ.

Sai số nghiên cứu

Sai số do quá trình thu thập thông tin: Nghiên cứu viên được đào tạo trước khi thu thập số liệu, thu nhận ý kiến phản hồi từ nghiên cứu viên sau trong quá trình thu thập. Cập nhật số liệu, đánh giá chất lượng bộ số liệu và phản hồi với nghiên cứu viên.

2.3. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu được sự đồng ý của lãnh đạo Bệnh viện Phụ Sản Trung ương. Kết quả nghiên cứu được phản hồi cho bệnh viện và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu khoa học.

III. KẾT QUẢ

Qua nghiên cứu trên 52 nhà vệ sinh tại các khoa điều trị ngoại trú bao gồm các khoa khám bệnh và các khoa điều trị bệnh nhân trong ngày với 208 lượt đánh giá năm 2023 tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương, chúng tôi thu được một số kết quả như sau:

Theo Quyết định số 5959/QĐ-BYT của Bộ Y tế đưa ra về tiêu chí cơ sở Xanh - Sạch - Đẹp tại bệnh viện đã chỉ ra số lượng nhà vệ sinh là một trong những yếu tố mật thiết quyết định đến chất lượng nhà vệ sinh. Quyết định nêu rõ đối với Khoa khám bệnh nhà vệ sinh phải có khu vực riêng cho người bệnh và nhân viên y tế, số lượng nhà vệ sinh phải đảm bảo tối thiểu 1 nhà vệ sinh (nam/nữ riêng biệt) gồm: 01 chậu rửa, 01 xí tiểu/100 lượt khám.

Bảng 1. Đặc điểm số lượng xí tiểu/lượt khám tại các khoa khám bệnh

Khoa/phòng	Số lượng xí tiểu	Lượt khám	Số lượng lượt khám/xí tiểu
Khám Cấp cứu	9	79	9
Khoa Khám	14	461	33
Khoa Khám bệnh theo yêu cầu	7	280	40
Trung bình	10	273	27

Số lượt khám/xí tiểu tại Khoa Khám bệnh theo yêu cầu cao nhất là 40 lượt khám/xí tiểu, khoa khám cấp cứu thấp nhất là 9 lượt khám/xí tiểu. Các trang thiết bị cần thiết trong nhà vệ sinh được bệnh viện đầu tư đầy

đủ: Xí tiểu, bồn cầu, bồn rửa tay, hộp đựng nước rửa tay, thùng rác, hệ thống thông gió, thoát nước, hộp đựng giấy lau tay.

Bảng 2. Tỷ lệ (%) lượt quan sát đạt ở khía cạnh điều kiện chung của nhà vệ sinh tại khoa điều trị ngoại trú

Khía cạnh điều kiện chung nhà vệ sinh	Số lượng (n = 208)	Tỷ lệ %
Có biển chỉ dẫn đến nhà vệ sinh	168	80,8
Đảm bảo thông gió và đủ ánh sáng	185	88,9
Không mùi hôi	169	81,3
Có sẵn nước rửa tay, nước dội	190	91,3
Có bảng hướng dẫn rửa tay	144	69,2

Tỷ lệ đạt các tiêu chí ở khía cạnh điều kiện chung có tỷ lệ đạt từ 69,2% đến 91,3%. Trong đó tiêu chí có bảng hướng dẫn rửa tay đạt tỷ lệ thấp nhất là 69,2%.

Bảng 3. Tỷ lệ (%) lượt quan sát đạt ở khía cạnh sàn nhà vệ sinh tại Khoa Điều trị ngoại trú

Khía cạnh sàn nhà vệ sinh	Số lượng (n = 208)	Tỷ lệ %
Khô, không đọng nước	157	75,5
Không trơn trượt	191	91,8
Sạch, không có vết bẩn	166	79,8
Không có rác rơi vãi	174	83,7
Không bong tróc, nứt vỡ	202	97,1

Các tiêu chí về sàn nhà vệ sinh tại Khoa Điều trị ngoại trú có tỷ lệ đạt từ 75,5% đến 97,1%. Trong đó, tiêu chí sàn nhà vệ sinh có tỷ lệ đạt thấp nhất là khô, không đọng nước đạt 75,5%; tiếp theo là sạch, không có vết bẩn đạt 79,8%.

Bảng 4. Tỷ lệ (%) lượt quan sát đạt ở khía cạnh thiết bị nhà vệ sinh tại khoa điều trị ngoại trú

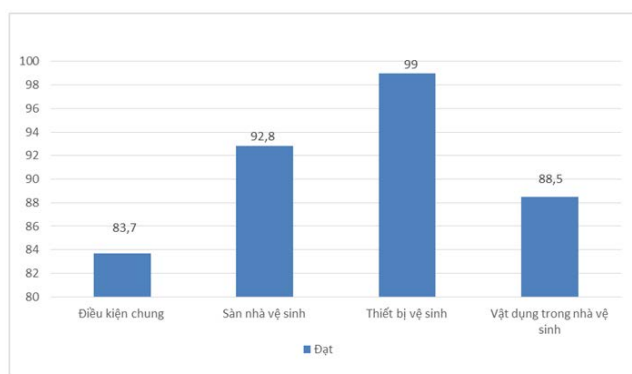
Khía cạnh thiết bị nhà vệ sinh	Số lượng (n = 208)	Tỷ lệ %
Không nứt, vỡ	207	99,5
Không hỏng, tắc	203	97,6
Xí tiểu không dính đọng phân, nước tiểu	186	89,4

Các tiêu chí của khía cạnh về trang thiết bị nhà vệ sinh tại khoa điều trị ngoại trú có tỷ lệ đạt dao động từ 89,4% đến 99,5%. Trong đó, tiêu chí xí tiểu không dính đọng phân, nước tiểu có tỷ lệ đạt thấp nhất là 89,4%.

Bảng 5. Tỷ lệ (%) lượt quan sát đạt ở khía cạnh vật dụng nhà vệ sinh tại khoa điều trị ngoại trú

Khía cạnh vật dụng trong nhà vệ sinh	Số lượng (n = 208)	Tỷ lệ %
Có sẵn giấy vệ sinh	188	90,4
Thùng đựng chất thải	171	82,2
Có xà phòng hoặc dung dịch rửa tay	186	89,4
Có gương soi, móc treo đồ	195	93,8

Tỷ lệ đạt các tiêu chí ở khía cạnh vật dụng nhà vệ sinh ngoại trú có tỷ lệ đạt từ 82,2% đến 93,8%. Tiêu chí thùng đựng chất thải y tế có tỷ lệ đạt thấp nhất là 82,2%.



Biểu đồ 1. Tỷ lệ (%) lượt quan sát đạt chất lượng của một số khía cạnh tại các nhà vệ sinh khu điều trị ngoại trú Bệnh viện Phụ sản Trung ương (n = 208)

Tỷ lệ đạt ở 4 khía cạnh bao gồm điều kiện chung, sàn nhà vệ sinh, thiết bị và vật dụng nhà vệ sinh có tỷ lệ đạt từ 83,7% đến 99%.

IV. BÀN LUẬN

Nghiên cứu đánh giá trên 52 nhà vệ sinh khu điều trị ngoại trú, mỗi nhà vệ sinh được đánh giá 4 lần với tổng 208 lượt đánh giá. Số lượng nhà vệ sinh là một trong những yếu tố quan trọng đảm bảo chất lượng nhà vệ sinh tại bệnh viện. Theo Quyết định số 5959/QĐ-BYT của Bộ Y tế đưa ra về tiêu chí cơ sở xanh - sạch - đẹp tại bệnh viện đã chỉ ra số lượng nhà vệ sinh là một trong những yếu tố mật thiết quyết định đến chất lượng nhà vệ sinh. Quyết định nêu rõ đối với Khoa khám bệnh nhà vệ sinh phải có khu vực riêng cho người bệnh và nhân viên y tế, số lượng nhà vệ sinh phải đảm bảo tối thiểu 1 nhà vệ sinh (nam/nữ riêng biệt) gồm: 01 chậu rửa, 01 xí tiểu/100 lượt khám. Đối với khoa phòng điều trị, mỗi phòng bệnh có một buồng vệ sinh gồm: 01 chậu rửa, 01 xí tiểu và 01 chỗ tắm giặt. Có nhà vệ sinh đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng được. Với tỷ lệ số lượt khám/xí tiểu tại Khoa Khám bệnh theo yêu cầu là 40 lượt khám/xí tiểu, Khoa Khám bệnh là 27 lượt khám/xí tiểu, Khoa Khám cấp cứu là 9 lượt khám/xí tiểu là đạt 100% yêu cầu về tiêu chuẩn số lượng nhà vệ sinh tại khu vực ngoại trú⁴. Thực tế đối với khu vực nhà vệ sinh ngoại trú mặc dù đảm bảo số lượng theo đúng quy định, tuy nhiên thực tế khi phỏng vấn định tính cho biết các khu vực nhà G, nhà K1 và nhà H,... vẫn có tình trạng

xếp hàng chờ đến lượt. Một trong những nguyên nhân được biết đến là do người bệnh đến khám tại khoa khám bệnh không tìm thấy nhà vệ sinh tại khoa khám trong thời gian chờ đợi lấy số họ thường tập trung đi vệ sinh tại nhà vệ sinh dưới tầng 1 nhà G, và không biết có các khu nhà vệ sinh khác trong nhà K và khi chưa có số khám bệnh họ cũng không thể vào trong khu nhà K để đi vệ sinh. Ngoài ra, toàn bộ người bệnh đến khám tại khoa Khám nhà K sẽ không có khu nhà vệ sinh dành cho nam giới. Do đó, người đến khám là nam giới hoặc người đi cũng là nam giới muốn đi vệ sinh sẽ phải sang nhà vệ sinh tầng 1 nhà G khiến cho tình trạng ùn tắc tại khu vực này kéo dài.

Hầu hết các tiêu chí về điều kiện chung trong nhà vệ sinh ngoại trú được đánh giá đạt tiêu chuẩn cao từ 83,7%. Các yếu tố điều kiện chung được xem xét là đã đảm bảo đủ tiêu chuẩn nhà vệ sinh bao gồm: Có biển chỉ dẫn nhà vệ sinh, đảm bảo thông gió và ánh sáng, cung cấp nước rửa tay và nước dội. Tỷ lệ này cao hơn so với kết quả của nghiên cứu đánh giá trải nghiệm của 460 bệnh nhân ngoại trú tại bệnh viện Y dược học dân tộc thành phố Hồ Chí Minh, với tỷ lệ tích cực là 81,1%. Mặc dù tiêu chí nhà vệ sinh chung đạt tỷ lệ cao, nhưng bảng biển hướng dẫn vệ sinh tay thường quy được đánh giá thiếu ở một số nhà vệ sinh tay thuộc khu vực ngoại trú bao gồm Khoa Khám theo yêu cầu và khoa Khám bệnh chỉ đạt 69,2%. Quy trình vệ sinh tay đã được Bộ Y tế yêu cầu là một trong những phương tiện vệ sinh tay cần phải được trang bị tại các bồn rửa tay của nhân viên y tế và người bệnh²². Do đó, lãnh đạo khoa phòng tại các đơn vị điều trị, khám bệnh nhân ngoại trú cần kiểm tra, rà soát các nhà vệ sinh từ đó bổ sung các bảng biển hướng dẫn còn thiếu nhằm đảm bảo chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện.

Các tiêu chí về sàn nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn bao gồm: Không trơn trượt, sạch, không có vết bẩn, không có rác rơi vãi, không bong tróc, nứt vỡ, kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố của khía cạnh sàn nhà vệ sinh có tỷ lệ đạt thấp. Kết quả này cũng tương đương với kết quả chất lượng nhà vệ sinh tại Bệnh viện C Đà Nẵng đạt mức 3/5, trong đó Tiêu chí về khu vệ sinh khô ráo cũng chưa được đảm bảo⁵.

Chất lượng sàn nhà vệ sinh ảnh hưởng trực tiếp đến mỹ quan và sự an toàn người bệnh. Kết quả này có thể được lý giải mặc dù các khu ngoại trú luôn có công nhân vệ sinh trực nhưng lượng bệnh nhân và người nhà bệnh nhân ra vào liên tục nên công nhân không thể vào xử lý kịp thời. Thêm vào đó bệnh nhân và người nhà bệnh nhân sau khi sử dụng nhà vệ sinh có thói quen xả nước ra sàn, khi sàn nhà vệ sinh ướt, đọng nước người bệnh và người nhà người bệnh đi vào nhà vệ sinh sẽ dễ để lại vết bẩn bám trên sàn nhà hơn. Do đó, ngoài việc duy trì công việc thường xuyên liên tục của công nhân vệ sinh công nghiệp làm khô sàn, không đọng nước, thì nhắc nhở người bệnh, bệnh viện có thể triển khai các biển hướng dẫn sử dụng nhà vệ sinh đúng cách trong nhà vệ sinh để nhắc nhở hướng dẫn người bệnh và người nhà người bệnh.

Tiêu chí về xí tiểu không dính đọng phân, nước tiểu có tỷ lệ nhà vệ sinh đạt thấp nhất là 89,4%. Đây là tiêu chí nhà vệ sinh đã được nêu rõ trong QCVN 01: 2011/BYT do Cục Quản lý môi trường y tế biên soạn và được Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành theo Thông tư số: 27/2011/ TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quyết định 5959/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc Ban hành Bộ tiêu chí Xanh - sạch - đẹp⁷. Điều này được lý giải khi người bệnh và người nhà người bệnh đến khám, điều trị có thể quên không xả nước, hoặc sử dụng nhà vệ sinh không đúng cách dẫn đến xí tiểu đọng phân, hoặc còn nước tiểu. Bên cạnh việc nhắc nhở nhân viên vệ sinh công nghiệp đảm bảo hoạt động dọn dẹp nhà vệ sinh theo đúng hướng dẫn, nghiên cứu nhân mạnh việc cần nhắc nhở người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế khi sử dụng nhà vệ sinh cần phải đảm bảo sử dụng đúng, xả nước sau khi sử dụng, không đứng trên bồn vệ sinh, không xả nước ra sàn nhà vệ sinh,... Do số lượng bệnh nhân ngoại trú vệ sinh nhiều, sự phối hợp của cả người bệnh, người nhà người bệnh, nhân viên y tế và nhân viên vệ sinh công nghiệp là rất cần thiết để đảm bảo duy trì chất lượng nhà vệ sinh luôn sạch, đẹp.

Các tiêu chí về vật dụng trong nhà vệ sinh tại khu vực ngoại trú có tỷ lệ đạt cao 88,5%; tuy nhiên tiêu chí thùng đựng chất thải có tỷ lệ đạt thấp hơn,

chỉ đạt 82,2%. Kết quả này có sự khác biệt với nghiên cứu tại Bệnh viện C Đà Nẵng cho thấy chất lượng nhà vệ sinh chung đạt mức 3/5. 2/4 tiêu chí về các vật dụng trong nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn gồm: thùng đựng rác thải, có xà phòng hoặc dung dịch rửa tay.⁵ Hay báo cáo kết quả kiểm tra 83 tiêu chí chất lượng bệnh viện năm 2019 tại bệnh viện Vinmec chỉ ra tất cả các tiêu chí về vật dụng nhà vệ sinh đều đạt tiêu chuẩn với điểm số là 5/5⁷. So với kết quả báo cáo kiểm tra bệnh viện năm 2021 tại Bệnh viện Tai mũi họng Trung ương đánh giá chất lượng nhà vệ sinh chung đạt mức 4/5. 2/4 tiêu chí về các vật dụng trong NVS đạt tiêu chuẩn gồm: Thùng đựng chất thải; có xà phòng hoặc dung dịch rửa tay. Các tiêu chí khác bao gồm: cung cấp đủ giấy vệ sinh, móc treo quần áo và gương còn có thể chưa đảm bảo ở tất cả các khu vực nhà vệ sinh⁸. Hầu hết các nghiên cứu, báo cáo được tìm thấy đều nhận mạnh về các tiêu chí về giấy vệ sinh, gương soi, móc treo đồ chưa đạt tiêu chuẩn. Điều này có thể được lý giải do tính chất Bệnh viện Phụ sản Trung ương là bệnh viện chuyên ngành sản phụ khoa với bệnh nhân chủ yếu là nữ giới đến viện để khám và điều trị các bệnh lý sản phụ khoa, nắm được đặc điểm tính chất này do đó hầu hết các buồng vệ sinh đều trang bị gương, móc treo đồ để thuận tiện cho người bệnh đi vệ sinh và thực hiện các hoạt động vệ sinh cá nhân khác. Ngoài ra, để đảm bảo cung cấp đầy đủ giấy vệ sinh, dung dịch rửa tay tại tất cả các buồng vệ sinh, đặc biệt là các khu vực ngoại trú, giấy vệ sinh được khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn cung cấp cho tất cả các khoa phòng, các khoa phòng chịu trách nhiệm đảm bảo đủ giấy vệ sinh, dung dịch rửa tay tại tất cả buồng vệ sinh khoa phòng mình.

Ngoài ra, một trong những tiêu chí đáng quan tâm được nhắc đến là tiêu chí thùng rác trong nhà vệ sinh, tỷ lệ tiêu chí này đạt khi trên bề mặt hoặc bên cạnh thùng rác có dán hướng dẫn phân loại rác thải và thùng rác không bị đầy. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy tiêu chí này có tỷ lệ thấp đặc biệt ở các khoảng thời gian buổi sáng và đầu giờ chiều. Nguyên nhân được lý giải cho thực trạng này là do tại những thời điểm này số lượng người bệnh đông, sử dụng nhà vệ sinh nhiều nên nhân viên vệ

sinh công nghiệp trực thường xuyên tại các khu ngoại trú vẫn không thể kịp thời để thay rác.

Đây là một trong số những nghiên cứu đầu tiên tại Việt Nam đánh giá chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện theo tiêu chí mới của Bộ Y tế. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng không tránh khỏi một số hạn chế nhất định. Bản chất của thiết kế trong nghiên cứu này là nghiên cứu cắt ngang thu thập số liệu thông qua quan sát, đánh giá do đó kết quả đánh giá có thể bị ảnh hưởng bởi khả năng quả đối tượng quan sát. Tuy nhiên, kết quả trong nghiên cứu đã cung cấp bức tranh tổng thể về chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện từ đó là cơ sở để thực hiện những nghiên cứu và tiến hành các chương trình can thiệp nhằm cải thiện chất lượng bệnh viện.

V. KẾT LUẬN

100% các khoa/phòng khám có số lượng nhà vệ sinh đạt. Tỷ lệ đạt ở 04 khía cạnh tại các nhà vệ sinh khu vực ngoại trú bao gồm điều kiện chung, sàn nhà vệ sinh, thiết bị và vật dụng nhà vệ sinh có tỷ lệ đạt từ 83,7% đến 99%. Trong đó, các tiêu chí có tỷ lệ đạt thấp nhất gồm: Không mùi hôi, sạch, không có vết bẩn, không có rác rơi vãi, xí tiểu không dính đọng phân, nước tiểu; thùng đựng chất thải theo đúng quy định. Do đó, bệnh viện cần có các biện pháp can thiệp trên những tiêu chí này để đảm bảo chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hồng TC (2018) *Bộ trưởng Y tế: Bệnh viện nào nhà vệ sinh bẩn là giám đốc đó ở bẩn*. Viện Y Dược học dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh. Viện Y Dược học dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh, <<https://www.vienydhdt.gov.vn/tin-tuc/thong-tin-trong-nuoc/bo-truong-y-te-benh-vien-nao-nha-ve-sinh-ban-la-giam-doc-do-o-ban.html>>, accessed: 13/04/2024.
- Quyết định 6858/QĐ-BYT Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam 2016*. Thư viện pháp luật, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-6858-QĐ-BYT-Bo-tieu-chi-chat-luong-benh-vien-Viet-Nam-2016_331011.aspx> , accessed: 13/04/2024.
- Nhà vệ sinh trong bệnh viện: “Chuyện nhỏ” mà không nhỏ - Tin liên quan - Cổng thông tin Bộ Y tế. <https://moh.gov.vn/tin-lien-quan/-/asset_publisher/vjYyM7O9aWnX/content/nha-ve-sinh-trong-benh-vien-chuyen-nho-ma-khong-nho?inheritRedirect=false>, accessed: 13/04/2024.
- Quyết định 5959/QĐ-BYT 2021 ban hành Bộ Tiêu chí cơ sở y tế xanh sạch đẹp. <<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-5959-QĐ-BYT-2021-ban-hanh-Bo-Tieu-chi-co-so-y-te-xanh-sach-dep-499381.aspx>>, accessed: 13/04/2024.
- Vinmec Nha Trang báo cáo kết quả kiểm tra 83 tiêu chí chất lượng bệnh viện năm 2020 | Vinmec. <<https://www.vinmec.com/vi/tin-tuc/hoat-dong-benh-vien/vinmec-nha-trang-bao-cao-ket-qua-kiem-tra-83-tieu-chi-chat-luong-benh-vien-nam-2020/>>, accessed: 13/04/2024.
- (2019). Bản kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện - Bệnh Viện C - TP Đà Nẵng. <<https://bvcdn.org.vn/2019/12/27/ban-kiem-tra-danh-gia-chat-luong-benh-vien/>>, accessed: 13/04/2024.
- (2021). Báo cáo tự đánh giá kiểm tra chất lượng bệnh viện năm 2020. Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, <<https://noh.vn/tin-tuc-su-kien/bao-cao-tu-danh-gia-kiem-tra-chat-luong-benh-vien-nam-2020>>, accessed: 13/04/2024.